

Số: /KH-UBND

Bình Sơn, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH

Cải thiện, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) đối với chỉ số thành phần “Gia nhập thị trường”, “Cạnh tranh bình đẳng”, “Tính năng động của chính quyền tỉnh” năm 2022 trên địa bàn huyện Bình Sơn

Thực hiện Quyết định số 649/QĐ-UBND ngày 26/7/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về ban hành Kế hoạch cải thiện, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) Quảng Ngãi, giai đoạn 2021 – 2025; Quyết định số 636/QĐ-UBND ngày 15/6/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Kế hoạch cải thiện, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) Quảng Ngãi, giai đoạn 2021 – 2025; theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh tại Công văn số 1338/SKHĐT-XTĐT ngày 01/7/2022 về việc xây dựng Kế hoạch cải thiện, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) đối với chỉ số thành phần “Gia nhập thị trường”, “Cạnh tranh bình đẳng”, “Tính năng động của chính quyền tỉnh” năm 2022 và định hướng đến năm 2025. UBND huyện Bình Sơn xây dựng Kế hoạch thực hiện trong năm 2022 trên địa bàn huyện như sau:

1. Mục đích, yêu cầu

- Làm cơ sở để đánh giá mức độ hài lòng của nhà đầu tư, doanh nghiệp, hộ kinh doanh đang đầu tư, hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn huyện về chi phí gia nhập thị trường, khả năng cạnh tranh bình đẳng, mức độ năng động của chính quyền tỉnh khi thực hiện hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh trên địa bàn Bình Sơn.

- Tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính; tạo kênh thông tin tin cậy, rộng rãi và minh bạch để nhà đầu tư, doanh nghiệp tham gia đóng góp ý kiến xây dựng chính quyền địa phương, góp phần nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh.

2. Nội dung thực hiện

Triển khai thực hiện đạt kết quả các chỉ tiêu thuộc chỉ số thành phần “Gia nhập thị trường”, “Cạnh tranh bình đẳng”, “Tính năng động của chính quyền tỉnh” theo bảng phụ lục được ban hành kèm theo Kế hoạch này.

3. Biện pháp thực hiện

- Đẩy mạnh triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách, pháp luật của Nhà nước, của tỉnh về lĩnh vực đầu tư, kinh doanh, thương mại, thuế, lao động, điều kiện kinh doanh, chính sách bình đẳng giữa các thành phần kinh tế, các loại hình doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh.

- Triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các chính sách, pháp luật của Nhà nước, của tỉnh trên địa bàn huyện. Khi có sự khác nhau, chưa rõ trong thực hiện chính sách của Trung ương, của tỉnh phải kịp thời phản ánh, kiến nghị đến cơ quan có thẩm quyền để điều chỉnh, bổ sung kịp thời, phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin ở Bộ phận Một cửa các cấp trong giải quyết thủ tục hành chính cho doanh nghiệp. Thường xuyên rà soát, đánh giá việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông, kịp thời công bố, công khai thủ tục hành chính và thời gian giải quyết đối với từng loại hình đầu tư cụ thể đảm bảo theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện tốt các quy định về đạo đức công vụ, văn hóa công sở, trang phục làm việc, chú trọng nâng cao tinh thần, thái độ làm việc gần gũi, thân thiện, lịch sự của cán bộ, công chức, viên chức khi giao tiếp với nhà đầu tư, doanh nghiệp.

- Rà soát để củng cố, sắp xếp, phân công đội ngũ công chức, viên chức đảm bảo về số lượng, chất lượng để giải quyết các thủ tục hành chính của doanh nghiệp, nhà đầu tư.

- Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức của huyện về tầm quan trọng, ý nghĩa của việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh đối với thu hút đầu tư và phát triển của huyện; nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ, hành vi ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức khi tiếp xúc với doanh nghiệp, thay đổi tư duy từ “*quản lý doanh nghiệp*” sang “*phục vụ doanh nghiệp*”, coi doanh nghiệp, nhà đầu tư là khách hàng để phục vụ.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền thực hiện Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4, xem đây là giải pháp hữu hiệu trong cải cách hành chính; xây dựng nền hành chính minh bạch, hiện đại, thông minh, góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ công, mang lại sự hài lòng cho doanh nghiệp và người dân.

- Cải thiện hoạt động của Cổng thông tin điện tử của huyện, đăng tải kịp thời, thường xuyên, đầy đủ các thủ tục hành chính, các văn bản quy phạm pháp luật, những chủ trương, chính sách đối với các lĩnh vực mà doanh nghiệp quan tâm như: Thuế, đất đai, quy hoạch, thu hút đầu tư, các dự án đối tác công tư, đấu thầu, môi trường... Xem đây là kênh thông tin chủ yếu, quan trọng trong việc cung cấp thông tin đến doanh nghiệp và Nhân dân.

- Đẩy mạnh việc rà soát, cắt giảm thời gian giải quyết trong một số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị. Công khai minh bạch các TTHC, các khoản phí, lệ phí tại Bộ phận Một cửa và trên Cổng thông tin điện tử của huyện.

4. Tổ chức thực hiện

4.1. Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn

+ Căn cứ Kế hoạch này, tập trung rà soát lại từng chỉ tiêu trong chỉ số thành phần về “Gia nhập thị trường”, “Cạnh tranh bình đẳng”, “Tính năng động của chính quyền tỉnh” trong năm 2022, triển khai thực hiện đảm bảo đạt mục đích, yêu cầu được nêu trong Kế hoạch.

+ Tập trung rà soát lại từng chỉ tiêu, từng thủ tục hành chính để tiếp tục bổ sung, niêm yết công khai; phát huy ưu điểm, có biện pháp, giải pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế và tổ chức triển khai thực hiện với tinh thần trách nhiệm, sát thực tế, tạo sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp trong hỗ trợ, giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính.

+ Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính để trình UBND huyện phê duyệt phương án đơn giản hóa, cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính; tham mưu xây dựng quy chế phối hợp giải quyết liên thông các thủ tục hành chính có liên quan với nhau để tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính.

+ Thường xuyên tổ chức rà soát tính đồng bộ của các chính sách, pháp luật của Nhà nước, của tỉnh. Khi có sự khác nhau, chưa rõ trong thực hiện chính sách của Trung ương, của tỉnh, các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn kịp thời phản ánh, kiến nghị về UBND huyện để xem xét, tổng hợp.

4.2. Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện

Tham mưu UBND huyện triển khai thực hiện có hiệu quả đối với các chỉ tiêu trong chỉ số thành phần về “Gia nhập thị trường”, “Cạnh tranh bình đẳng”, “Tính năng động của chính quyền tỉnh” trong năm 2022. Kịp thời tổng hợp những khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện, đề xuất phương án giải quyết trình UBND huyện xem xét, chỉ đạo thực hiện.

5. Chế độ báo cáo

Định kỳ các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch về UBND huyện (*qua Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện*) trước ngày 05/6 hằng năm (*đối với báo cáo 06 tháng*) và trước ngày 05/12 hằng năm (*đối với báo cáo năm*); giao Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện tổng hợp, tham mưu UBND huyện báo cáo Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh theo quy định.

Yêu cầu Thủ trưởng các phòng, ban; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- VPH: CVP, PCVP, CVTTHC;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Võ Văn Đồng

PHỤ LỤC

(kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2022
của UBND huyện Bình Sơn)

1. Chỉ số thành phần Gia nhập thị trường:

TT	Chỉ tiêu	Mục tiêu năm 2022	Đơn vị chủ trì
1	Thủ tục tại bộ phận Một cửa được niêm yết công khai (% đồng ý) – Hiệu chỉnh	Trên 70%	Văn phòng huyện chủ trì, phối hợp UBND các xã, thị trấn
2	Hướng dẫn thủ tục rõ ràng, đầy đủ (% đồng ý)	Trên 80%	
3	Cán bộ tại bộ phận Một cửa am hiểu về chuyên môn (% đồng ý)	Trên 50%	
4	Cán bộ tại bộ phận Một cửa nhiệt tình, thân thiện (% đồng ý)	Trên 60%	
5	Hướng dẫn thủ tục cấp phép KD có điều kiện rõ ràng, đầy đủ (%) – Chỉ tiêu mới	Trên 70%	Phòng Kinh tế và Hạ tầng chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan
6	DN không gặp khó khăn gì khi thực hiện thủ tục cấp phép kinh doanh có điều kiện (%) (Chỉ tiêu mới)	Trên 50%	
7	Quy trình giải quyết thủ tục cấp phép KD có điều kiện đúng như văn bản quy định (% đồng ý) (Chỉ tiêu mới)	Trên 60%	
8	Thời gian thực hiện thủ tục cấp phép KD có điều kiện không kéo dài hơn so với quy định (% đồng ý) – (Chỉ tiêu mới)	Trên 50%	
9	Chi phí cấp phép KD có điều kiện không vượt quá mức phí, lệ phí được quy định trong văn bản PL (% đồng ý)– (Chỉ tiêu mới)	Trên 50%	
10	Tỷ lệ DN phải hủy bỏ kế hoạch KD do những khó khăn gặp phải khi thực hiện thủ tục cấp Giấy phép KD có điều kiện (%) * –(chỉ tiêu mới)	Dưới 20%	
11	Tỷ lệ DN phải chờ hơn MỘT tháng để hoàn thành tất cả các thủ tục để chính thức HĐ * (%).	Dưới 5%	Phòng Kinh tế và Hạ tầng chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan
12	Tỷ lệ DN phải chờ hơn BA tháng để hoàn	0%	

thành tất cả các thủ tục để chính thức HĐ * (%)		
----------------------------------------------------	--	--

2. Chỉ số thành phần Cạnh tranh bình đẳng:

TT	Chỉ tiêu	Mục tiêu năm 2022	Đơn vị chủ trì
1	Sự quan tâm của chính quyền tỉnh không phụ thuộc vào đóng góp của DN cho địa phương như số lao động sử dụng, số thuế phải nộp hoặc tài trợ/hỗ trợ khác (% đồng ý) – (Chỉ tiêu mới)	Trên 80%	Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện chủ trì, phối hợp với UBND các xã, thị trấn
2	Tình ưu tiên giải quyết các khó khăn cho các doanh nghiệp lớn so với doanh nghiệp nhỏ và vừa trong nước (% đồng ý) * – (Chỉ tiêu mới)	Dưới 60%	
3	Tình ưu tiên thu hút đầu tư từ các doanh nghiệp lớn hơn là phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trong nước (% Đồng ý) * – (Chỉ tiêu mới)	Dưới 25%	
4	Thủ tục hành chính nhanh chóng hơn là đặc quyền dành cho các doanh nghiệp lớn (% Đồng ý) * – (Chỉ tiêu mới)	Dưới 15%	
5	Dễ dàng có được các hợp đồng từ cơ quan Nhà nước là đặc quyền dành cho các doanh nghiệp lớn (% Đồng ý) * – (Chỉ tiêu mới)	Dưới 10%	
6	Thuận lợi trong tiếp cận thông tin là đặc quyền dành cho các doanh nghiệp lớn (% Đồng ý) * – (Chỉ tiêu mới)	Dưới 17%	
7	Việc tinh ưu ái cho DN lớn (cả DNNN và tư nhân) gây khó khăn cho DN (% đồng ý) *	Dưới 40%	
8	"Hợp đồng, đất đai,... và các nguồn lực kinh tế khác chủ yếu rơi vào tay	Dưới 60%	

	các DN có liên kết chặt chẽ với chính quyền tỉnh” (% Đồng ý) *		
--	----------------------------------------------------------------	--	--

3. Chỉ số thành phần Tính năng động của chính quyền tỉnh:

TT	Chỉ tiêu	Mục tiêu năm 2022	Đơn vị chủ trì
1	Chính quyền cấp huyện không thực hiện đúng chủ trương, chính sách của lãnh đạo tỉnh, thành phố (% Đồng ý) *	Dưới 35%	Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện
2	Tỷ lệ DN tin tưởng rằng lãnh đạo địa phương đã hành động để thực hiện các cam kết cải thiện môi trường kinh doanh của mình - Chỉ tiêu mới năm 2021	Trên 80%	